

Bài Học 12 * 12 Tháng 9 – 18 Tháng 9

Phao-lô: Sứ Mạng Và Sứ Điệp



Đọc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Nay: 1 Cô-rinh-tô 1:22-24; 1 Ti-mô-thê 6:12; 2 Ti-mô-thê 4:7; 1 Cô-rinh-tô 15:12-22; Công vụ 15:38-41.

Câu Gốc: “Hỡi anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: quên lưng sự ở đằng sau, mà bươn theo sự ở đằng trước, tôi nhắm đích mà chạy, để giựt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-su Christ” (Phi-líp 3:13, 14).

Phao-lô đã khai triển ý tưởng lịch sử về sự cứu rỗi trong Cơ Đốc giáo. Ông làm điều này dựa trên lời tiên tri Cựu Ước, lịch sử của người Do Thái, cuộc đời và sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su. Tất cả đều tập trung vào sự sống, sự chết và sự phục sinh của Đấng Christ. Vì nền tảng văn hóa của ông trong Do Thái giáo và trong xã hội Hy Lạp-La Mã, Phao-lô có đủ kiến thức để biết làm thế nào hầu đem phúc âm ra khỏi sự thực hành nghiêm ngặt về dân sự, lễ nghi, và đạo đức của đời sống Do Thái và làm cho phúc âm thích hợp hơn với một thế giới có nhiều văn hóa.

Mười ba bức thư của Phao-lô gửi cho các tín đồ khuyến khích đức tin của họ. Ông đề cập đến đức tin cũng như những đề tài hữu ích trong đời sống hằng ngày. Ông khuyên nhủ, khuyến khích, và cảnh cáo trên những vấn đề liên quan đến sự hành đạo, các mối tương giao, và đời sống hội thánh. Nhưng trong các bức thư của Phao-lô, đề tài chính là “Đức Chúa Giê-su Christ và Đức Chúa Giê-su Christ bị đóng đinh” (1 Cô-rinh-tô 2:2).

Phao-lô không chỉ là một người viết các bức thư. Ông cũng nổi tiếng là một sứ đồ tài giỏi và một nhà truyền giáo tuyệt vời. Ông làm chứng về phúc âm từ Sy-ri tới nước Ý, có lẽ ngay cả đến Tây Ban Nha. Trong thời gian mười năm, ông thành lập các hội thánh trong bốn vùng của Đế quốc La Mã.

Trong tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu về cả hai phương diện: sứ mạng và sứ điệp của Phao-lô.

Người Hy Lạp Và Do Thái

Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 1:22-24. Các câu này giúp chúng ta hiểu thế nào về việc người ta hiểu lẽ thật bằng những cách khác nhau? Chúng ta có thể học hỏi gì ở đây để giúp chúng ta trong việc làm chứng cho các nhóm người khác nhau?

Trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký, Đức Chúa Trời làm những phép lạ cho dân Y-sơ-ra-ên. Về sau, họ mong đợi các sứ giả từ Chúa cũng làm các dấu kỳ phép lạ. Nhưng đối với người Hy Lạp thì khác. Họ tin rằng phải có lý lẽ cho mọi việc. Điều này sẽ thỏa mãn sự đòi hỏi của họ về sự khôn ngoan của con người.

Phao-lô không quên lịch sử về văn hóa và thiêng liêng của các đối tượng mình. Thay vào đó, ông dùng điều này như một cánh cửa để giảng về Đấng Christ bị đóng đinh. Những người muốn các phép lạ sẽ tìm thấy trong đời sống và việc làm của Đức Chúa Giê-su và trong hội thánh sơ khai. Nhưng những người muốn các lý lẽ cho mọi sự sẽ thấy trong lý luận của Phao-lô về sứ điệp phúc âm. Cả hai hạng người chỉ có một nhu cầu. Nhu cầu đó là biết Đấng Christ sống lại và “quyền phép sự sống lại của Ngài” (Phi-líp 3:10). Phương pháp dùng tùy thuộc vào những người mà ông làm chứng.

Khi Phao-lô giảng cho người Do Thái, ông dựa bài giảng của mình vào lịch sử của Y-sơ-ra-ên. Ông liên kết Đấng Christ với Đa-vít và dùng các lời tiên tri trong Cựu Ước để chỉ về Ngài, về sự Ngài bị đóng đinh và sống lại (Công vụ 13:16-41). Phao-lô bắt đầu với những gì quen thuộc với họ, với những gì họ tôn kính và tin tưởng, và từ điểm khởi đầu đó, ông tìm cách đem họ về với Đấng Christ.

Đối với người ngoại, Phao-lô nói về Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa, Đấng duy trì, và Quan án. Ông giải nghĩa việc tội lỗi vào thế gian và sự cứu rỗi qua Đức Chúa Giê-su (Công vụ 14:15-17; Công vụ 17:22-31). Phao-lô phải làm việc từ một điểm khởi đầu khác nhau với nhóm này hơn là ông làm với người Do Thái. Nhưng mục đích chính của Phao-lô là dẫn họ đến với Đức Chúa Giê-su.

Hãy nghĩ về đức tin của bạn. Đức tin đó dựa vào đâu? Bạn có những lý do nào cho điều đó? Lý do của bạn khác với lý do của những người khác thế nào? Và tại sao quan trọng để nhận ra những sự khác biệt này?

Các Lính Chiến Và Vận Động Viên

Là một diễn giả thiện nghệ, Phao-lô trong công việc truyền giáo, dùng những điều quen thuộc để giải thích sự không quen thuộc. Ông lấy ví dụ hằng ngày của thế giới Hy Lạp La Mã để cho thấy thực tế của cuộc sống mới trong Đấng Christ. Phao-lô dùng các ví dụ từ hai lãnh vực trong thế giới của những người mới theo đạo trong bài giảng. Họ là (1) những vận động viên với các trò chơi thể thao và (2) những người lính La Mã luôn hiện diện.

Có những bài học quan trọng nào cho đời sống Cơ Đốc nhân mà các độc giả của Phao-lô thấy trong 1 Cô-rinh-tô 9:24-27; Ga-la-ti 5:7; 1 Ti-mô-thê 6:12; và 2 Ti-mô-thê 2:5?

Khởi đầu với Au-gút-tơ, các hoàng đế La Mã thay thế những binh lính trừ bị với các binh lính thiện chiến. Họ đóng quân toàn khắp những nơi nào Đế quốc La Mã chiếm được. Vũ khí của họ luôn luôn được trang bị tối tân. Vào thời của Phao-lô, lính được chiêu mộ từ các nước khác nhau, dù họ có là công dân La Mã hay không. Để được thưởng sau thời gian phục vụ, quân nhân phải thể nguyện hoàn toàn trung thành với hoàng đế, là người chỉ huy họ nơi chiến trường trong thời kỳ chiến tranh.

Trong 2 Cô-rinh-tô 10:4, 5; Ê-phê-sô 6:10-18; 1 Ti-mô-thê 6:12; và 2 Ti-mô-thê 2:3, 4, Phao-lô làm những sự so sánh nào giữa đời sống quân ngũ và đời sống Cơ Đốc nhân?

Đây có lẽ là bức thư cuối cùng, Phao-lô dùng cả hai thí dụ về đời sống quân ngũ và đời sống vận động viên để giải nghĩa quan điểm của ông về đời sống của một nhà truyền giáo, “Ta đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin” (2 Ti-mô-thê 4:7).

Bằng những cách nào đức tin là một sự đánh trận và bằng cách nào đức tin là một cuộc chạy? Bạn có kinh nghiệm thế nào về thực tại của hai ví dụ này trong đời sống theo Chúa của bạn? Ví dụ nào miêu tả đúng nhất kinh nghiệm của bạn, và tại sao?

Thứ Ba * 15 Tháng 9

Phao-lô Và Luật Pháp

“VẬY, CHÚNG TA NHƠN ĐỨC TIN MÀ BỎ LUẬT PHÁP HAY SAO? CHẴNG HỀ NHƯ VẬY! TRÁI LẠI, CHÚNG TA LÀM VỮNG BỀN LUẬT PHÁP” (Rô-ma 3:31). Phao-lô nói về luật pháp nào ở đây?

Trong các thư của ông, sứ đồ dùng chữ *luật pháp* để giải nghĩa luật lệ về các nghi lễ tôn giáo, luật dân sự, luật sức khỏe, và luật tể uế. Ông viết về “ở dưới luật pháp” (Rô-ma 3:19) và “buông tha khỏi luật pháp” (Rô-ma 7:6). Ông miêu tả “luật của tội lỗi” (Rô-ma 7:23) nhưng cũng có “luật pháp là thánh” (Rô-ma 7:12). Ông nói “luật pháp Môi-se” (1 Cô-rinh-tô 9:9) nhưng cũng nói về “luật pháp của Đức Chúa Trời” (Rô-ma 7:25). Những câu này dường như khó hiểu đối với người không phải Do Thái. Nhưng đối với tín đồ Do Thái lớn lên trong văn hóa Hê-bơ-rơ, nếu đọc kỹ lưỡng họ thấy rõ ràng là luật pháp nào.

ĐỌC Rô-ma 13:8-10; Rô-ma 2:21-24; 1 Cô-rinh-tô 7:19; Ê-phê-sô 4:25, 28; Ê-phê-sô 5:3; và Ê-phê-sô 6:2 giúp chúng ta thế nào để hiểu rằng luật luân lý của Đức Chúa Trời, tức Mười Điều Răn, không bị bỏ tại thập tự giá?

Luật lệ nghi giải nghĩa rằng một người đến gần Đức Chúa Trời qua hệ thống các thầy tế lễ, đền thánh, và các cửa lễ. Sứ đồ Phao-lô ý thức rằng các luật này đã không còn được áp dụng sau thập tự giá. Các luật này đã hoàn thành mục đích trong thời đó, nhưng bây giờ thì không cần nữa. (Điều này đã trở nên rõ ràng sau khi đền thờ bị hủy diệt.)

Tuy nhiên, với Mười Điều Răn thì khác. Trong các bức thư, Phao-lô trích một số trong Mười Điều Răn và nói một cách chung chung về những điều khác trong Mười Điều Răn. Trong mọi trường hợp, ông đề cập rằng Mười Điều Răn là cho toàn thế giới và hợp pháp cho tất cả mọi người, Do Thái cũng như Dân Ngoại. Đã viết để chống lại tội lỗi, Phao-lô sẽ không bằng bất kỳ cách nào, loại bỏ chính luật pháp dùng để chỉ cho biết tội lỗi. Điều đó sẽ không có ý nghĩa như nói với một người nào đó đừng chạy quá tốc độ đồng thời nói với họ là bằng chỉ tốc độ không còn hợp pháp nữa.

Thập Tự Giá Và Sự Sống Lại

“Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Giê-su Christ, và Đức Chúa Giê-su Christ bị đóng đinh trên cây thập tự” (1 Cô-rinh-tô 2:2).

Điều chắc chắn rất quan trọng là sứ đồ Phao-lô giảng dạy và sống cho Thập tự giá của Đấng Christ. Nhưng ông cũng dạy về sự sống lại, vì không có sự sống lại thì Thập tự giá không có ý nghĩa gì.

Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 15:12-22. Những câu này nói gì để cho thấy sự chết và sống lại của Đức Chúa Giê-su quan trọng thế nào đối với phúc âm? Tại sao hiểu biết đúng về sự chết là một giấc ngủ thì quan trọng vì làm cho những câu này có ý nghĩa? Nếu những người chết trong Đấng Christ đã ở trên trời, thì Phao-lô nói gì ở đây?

Thật không may, hầu hết các truyền thống Cơ Đốc giáo, cũng như các tôn giáo ngoài Cơ Đốc giáo, tin sai rằng linh hồn con người sống mãi mãi. Nhưng để chống lại niềm tin này, Phao-lô đã cho thấy rằng:

- Chỉ có Đức Chúa Trời có thể sống đời đời (1 Ti-mô-thê 6:16);
- Sự sống đời đời là một món quà từ Đức Chúa Trời cho những người được cứu (1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:16);
- Sự chết là một giấc ngủ cho tới khi Đấng Christ trở lại (1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-15; 1 Cô-rinh-tô 15:6, 18, 20, 23).

Sự thờ phượng trong hầu hết các tôn giáo gồm nhiều sự dạy dỗ sai lạc dựa vào tư tưởng sai lầm là linh hồn sống vĩnh viễn. Các lỗi lầm này gồm những thứ như tin vào thuyết luân hồi, cầu nguyện với các thánh, tôn kính các linh hồn, một hỏa ngục thiêu đốt đời đời và nhiều thực hành của Thời đại Mới (New Age) như nói chuyện với người chết. Một sự hiểu biết đúng các điều dạy dỗ của Kinh Thánh về cái chết là sự bảo vệ duy nhất chống lại những đối trá lớn này. Nhưng cũng thật đáng buồn là những người chống lại không chấp nhận lẽ thật này thường thường là những Cơ Đốc nhân của các giáo hội khác.

Một tín đồ nhắm mắt khi lìa đời. Sau đó, dường như chỉ trong giây lát tối tăm và yên lặng, người đó được tỉnh giấc khi Chúa tái lâm để sống đời đời. Lẽ thật về tình trạng của người chết dạy chúng ta gì về bản tính của Đức Chúa Trời.

Sống Hòa Thuận

Sứ đồ Phao-lô là một người làm việc siêng năng với một cá tính mạnh mẽ thúc đẩy bởi một mục đích. Trong các cuộc hành trình, hai hoặc ba người cộng sự thường đi với ông. Ít nhất tên của tám trong số những người thân cận này được nói đến (Công vụ 13:2; Công vụ 15:22, 37; Công vụ 16:1-3; Công vụ 19:22; Cô-lô-se 4:7, 10, 11; Phi-lê-môn 24). Cùng với những người này, chúng ta cần thêm các lời Phao-lô chào thăm 24 người khác trong Rô-ma 16. Sứ đồ Phao-lô tin vào sự hiệp lực, đặc biệt ở những vùng mà công việc mới bắt đầu. Nhưng đồng thời, ông cũng có các nan đề với những người cộng sự.

Hãy đọc Công vụ 15:38-41. Việc gì xảy ra ở đây? Và điều này nói gì với chúng ta về bản tính con người của những người làm việc vĩ đại cho Đức Chúa Trời?

Câu chuyện trong Công vụ cho thấy Phao-lô mong các bạn đồng hành của mình phải kiên nhẫn trong công việc và biết những nguy hiểm của sứ mạng họ. Ông tin vào tầm quan trọng của việc thiết lập một ví dụ tốt về sứ mạng. Có tinh thần trách nhiệm nhưng cũng có mối quan hệ yêu thương giữa các đội nhóm đã trở thành một mô hình cho các hội thánh, nơi thường được dựa trên các gia đình. Nhóm cũng cung cấp một môi trường lý tưởng cho việc huấn luyện các giảng sư mới và các nhà truyền giáo. Tất nhiên, đôi lúc có những việc không luôn luôn suông sẻ, như trường hợp của Giăng Mác.

Hãy đọc 2 Ti-mô-thê 4:11. Câu này dạy gì về sự phát triển và tha thứ?

Tất cả chúng ta đều có những sai lầm. Làm thế nào bạn có thể học để tha thứ cho những người mà lỗi lầm đã làm tổn thương bạn? Và cũng hãy nghĩ đến những người mà bạn đã làm tổn thương với các sai lầm của bạn. Bạn đã cố gắng thế nào để mang lại sự chữa lành trong những hoàn cảnh đó? Hoặc nếu bạn chưa làm, tại sao không làm ngay bây giờ?

Nghiên Cứu Bổ Túc:

Sứ đồ Phao-lô đã được so sánh với Ảnh hưởng con Bướm trong Lý thuyết Hỗn loạn. Điều này có nghĩa là “sự vỗ cánh của con bướm ở California gây ra một trận bão ở Á châu.” Công việc của Phao-lô như một nhà văn và một nhà truyền giáo đã giúp biến một nhóm nhỏ người Do thái trong một góc kín đáo của Đế quốc La Mã thành một tôn giáo toàn thế giới. Những tư tưởng trong 13 bức thư của sứ đồ Phao-lô đã có ảnh hưởng lớn hơn bất cứ áng văn chương cổ của Hy Lạp cùng tầm vóc.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Phao-lô tránh sự tử vì đạo bằng cách chạy trốn qua A-thên, một trung tâm trí thức của thế giới Hy Lạp La Mã. Các thành phố cung cấp nơi trú ẩn cho những người chạy trốn, bao gồm cả Cơ Đốc nhân. Các sứ đồ không lãng phí thời gian. Sau khi nghiên cứu các hình tượng tôn giáo của thành phố, Phao-lô biện luận với những người Do Thái và rao giảng ở ngoài chợ. Đọc Công vụ 17:16-31. Phao-lô dùng phương pháp gì với những người này? Và phương pháp đó giúp chúng ta hiểu được sự cần thiết phải phù hợp sứ điệp với các nhóm người khác nhau? Đồng thời, hãy coi cách Phao-lô không làm suy yếu lẽ thật để tới gần những người này. Trong công việc tiếp cận với những người khác, làm thế nào chúng ta có thể chắc chắn rằng chúng ta không làm suy yếu những sự tin tưởng quan trọng?
- 2 Tại sao tình trạng người chết là một sự dạy dỗ quan trọng? Sự hiểu biết về lẽ thật này bảo vệ chúng ta khỏi một số sai lầm nào? Còn về văn hóa của bạn thì sao? Lẽ thật này có thể là một bức tường vững chắc để chống lại một số tin tưởng nào?
- 3 Hãy suy nghĩ thêm về câu hỏi: các phép lạ có làm cho đức tin chúng ta mạnh hơn không? Cũng hãy suy nghĩ về vai trò của lý trí. Trong lớp, hãy nói về việc các học viên đến với đức tin thế nào và các dấu kỳ phép lạ có phần nào trong kinh nghiệm của họ. Và các dấu này nên có vai trò gì, không những trong việc đến với đức tin nhưng trong việc giữ đức tin mạnh hơn?